CÔNG TY CỔ PHẦN
CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: 19 Lê Hồng Phong, P. Phước Ninh, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

MỤC LỤC

STT	Nội dung	Trang
1	THÔNG TIN CHUNG	Từ trang 1-3
2	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	Từ trang 3-13
3	BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	Từ trang 13-15
4	ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	Từ trang 15-18
5	QUẢN TRỊ CÔNG TY	Từ trang 18-27
6	BÁO CÁO TÀI CHÍNH	Từ trang 27-28

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400228633 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 16/12/2019.

- Vốn điều lệ: 16.575.000.000 đồng.

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu tại ngày 31/12/2022: 19.460.596.458 đồng.

- Địa chỉ: Số 19 Lê Hồng Phong, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

- Số điện thoại : 0236 3565 741

- Website: danpulico.com

- Mã cổ phiếu: DLM

- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng, tiền thân là Đội duy tu sửa chữa và vận hành điện chiếu sáng được thành lập từ ngày 31/8/1996 theo Quyết định số 1509/QĐ-UB của UBND thành phố Đà Nẵng về việc thành lập, trực thuộc Ban Giao thông công chính thành phố Đà Nẵng là đơn vị sự nghiệp công ích, thực hiện nhiệm vụ Quản lý vận hành và Duy trì bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên toàn thành phố Đà Nẵng.

Ngày 24/4/1997, trên cơ sở Đội duy tu sửa chữa và vận hành điện chiếu sáng, Ủy ban nhân dân lâm thời thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 997/QĐ-UB thành lập Trung tâm Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng thành phố Đà Nẵng.

Ngày 14/7/2005, UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 83/2005/QĐ-UBND về bổ sung nhiệm vụ và đổi tên Trung tâm Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng thành phố Đà Nẵng thành Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng ngày nay.

Ngày 31/5/2019, UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 2412/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.

Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng thống nhất thuê Công ty cổ phần Thẩm định giá và dịch vụ tài chính Đà Nẵng là đơn vị tư vấn bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng. Thời gian tổ chức đấu giá vào ngày 29/6/2019. Tổng số lượng cổ phần bán đấu giá thành công là: 332.750 cổ phần, giá đấu thành công bình quân: 50.000 đồng/cổ phần.

Trên cơ sở giá đấu thành công lần đầu ra công chúng, Công ty tiến hành bán số cổ phần cho người lao động Công ty theo Quyết định phương án cổ phần hóa. Đến ngày 11/11/2019 Công ty đã hoàn thành việc bán cổ phần cho người lao động.

Ngày 16/12/2019, Công ty chính thức hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0400228633 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp với số vốn điều lệ là 16.575.000.000 đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

+ Xây dựng công trình điện: Quản lý vận hành, duy trì bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng (đèn tín hiệu giao thông). Thi công, xây lắp hệ thống điện chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông, công nghiệp và dân dụng, đường dây và Trạm biến áp đến cấp điện áp 35KV, … hệ thống điều khiển và các công trình viễn thông).

+ Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: Tư vấn thiết kế hệ thống điện chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông, công nghiệp và dân dụng, đường dây và Trạm biến áp đến cấp điện áp 35KV, … hệ thống điều khiển và các công trình viễn thông.

+ Lắp ráp và kinh doanh đèn Led chiếu sáng.

+ Kinh doanh vận tải hàng hóa.

- Địa bàn kinh doanh:

Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng hoạt động kinh doanh chủ yếu tại các quận, huyện trong thành phố Đà Nẵng. Ngoài ra Công ty còn thi công một số công trình ở các tỉnh, thành phố lân cận như Quảng Nam, Đồng Nai…

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:

Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất, được tổ chức và hoạt động theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 137 của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty.

- Cơ cấu bộ máy quản lý

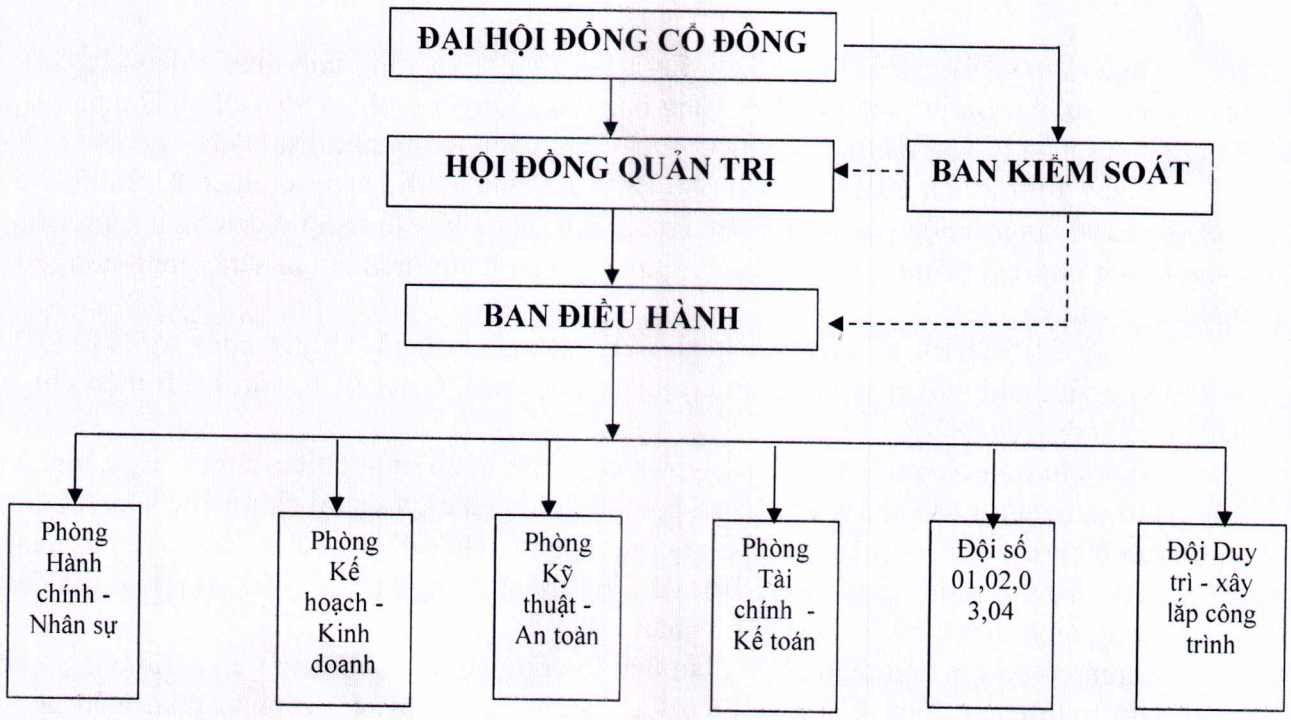

- Các công ty con, công ty liên kết : Không có

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Xây dựng và phát triển Công ty định hướng theo chiến lược "đa ngành nghề - đa sản phẩm", trở thành doanh nghiệp có vị thế trong hoạt động các công trình công ích, thi công xây lắp các công trình điện chiếu sáng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và khu vực các tỉnh thành phố lân cận. Phát triển ổn định và bền vững, đảm bảo các chỉ tiêu tài chính năm sau cao hơn năm trước. Nâng cao thu nhập và đời sống của người lao động, mang lại lợi ích tối đa cho các cổ đông.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đủ về số lượng, chất lượng và trình độ tay nghề, có bề dày kinh nghiệm trong hoạt động quản lý vận hành và duy trì hệ thống lưới điện chiếu sáng công cộng.

+ Trở thành đơn vị thi công các công trình công ích, các công trình điện chiếu sáng…chuyên nghiệp, có uy tín trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và các tỉnh thành phố khác.

+ Mở rộng lĩnh vực hoạt động trong một số ngành nghề mới sản xuất thiết bị điện, gia công cơ khí; …

+ Nâng cao năng lực tổ chức thi công tham gia đấu thầu các gói thầu, công trình, dự án có giá trị lớn trong thành phố và các tỉnh, thành phố khác.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

+ Tích cực tham gia các hoạt động xã hội trên địa bàn hoạt động và đóng góp các giá trị cho cộng đồng xã hội.

+ Tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

5. Các rủi ro

- Đối với hoạt động quản lý vận hành và duy trì hệ thống điện chiếu sáng với bề dày kinh nghiệm thì đây là một lợi thế của Công ty. Nhưng đối với hoạt động thi công thay thế lắp đặt mới hệ thống điện chiếu sáng đây là một ngành các Công ty đang hướng đến, do đó có sự cạnh tranh rất cao.

- Chi phí đầu vào như ngày càng tăng (Chi phí nguyên vật liệu, chi phí máy móc thiết bị, chi phí nhân công), chi phí lãi vay do tình hình lạm phát tăng cao.

- Nguồn vốn kinh doanh của Công ty chủ yếu là vốn vay của các ngân hàng thương mại nhưng hiện nay tài sản của Công ty để thế chấp giá trị không đủ để vay phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

+ Năm 2022, tình hình kinh tế xã hội vẫn còn gặp nhiều khó khăn do hậu quả của đại dịch Covid 19. Nhưng dưới sự giám sát chỉ đạo điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty tiếp tục phát huy và từng bước có sự đổi mới nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, công tác sản xuất, nâng cao năng suất lao động;

+ Đội ngũ CBCNV Công ty về cơ bản đáp ứng yêu cầu công việc, khắc phục những khó khăn, từng bước thực hiện hoàn thành kế hoạch đề ra;

Tóm tắt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2022, như sau:

ĐVT: Tr. đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng /giảm
1	Tổng tài sản	53.171	73.188	38%
2	Vốn chủ sở hữu	18.766	19.461	4%
3	Vốn điều lệ	16.575	16.575	
4	Doanh thu thuần	73.634	87.659	19%
5	Lợi nhuận trước thuế	2.764	3.636	32%
6	Lợi nhuận sau thuế	2.064	2.393	16%

Kết thúc năm 2022, doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt 87.659 triệu đồng, trong đó doanh thu hoạt động quản lý vận hành và duy trì hệ thống điện chiếu sáng công cộng là : 75.266 triệu đồng; doanh thu từ các hoạt động khác là 12.393 triệu đồng.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành năm 2022

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Đình Hùng	Tổng Giám đốc
2	Ông Nguyễn Chí Dũng	Phó Tổng Giám đốc
3	Bà Nguyễn Phi Nga	Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Đặng Lê Kim Hòa	Phó Tổng Giám đốc
5	Bà Đoàn Thị Kim Thoa	Kế toán trưởng

1. Ông Nguyễn Đình Hùng

Sinh ngày 12/10/1965 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CMND: 200726235 do Công an Đà Nẵng cấp ngày 18/01/2018.

Nơi sinh: Xã Điện Hòa, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

Quê quán: Xã Điện Hòa, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

Nơi đăng ký bộ khẩu thường trú: 25 Hùng Vương, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: 107 Trịnh Công Sơn, phường Nam Hòa Cường, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị Kinh doanh.

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Tổng giám đốc kiêm Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
12/1984- 12/1986	Học trường Kỹ thuật điện Hội An - Quảng Nam
3/1987 - 02/1993	Công nhân điện - Xí nghiệp chế biến thủy sản Nam Ô thuộc Công ty Thủy sản Khu vực II Đà Nẵng
3/1993 - 9/1996	Công nhân điện - Công ty Điện chiếu sáng Đà Nẵng
9/1996 - 4/1999	Công nhân điện - Trung tâm Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
5/1999 - 7/2005	Đội trưởng - Đội quản lý vận hành điện chiếu sáng thuộc Trung tâm Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
8/2005 - 10/2010	Đội trưởng - Đội quản lý vận hành điện chiếu sáng thuộc Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
11/2010- 12/2017	Phó Giám đốc - Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
01/2018 – 15/12/2019	Phó Giám đốc phụ trách - Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
16/12/2019 – nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 505.150 cổ phần, chiếm 30,477% vốn điều lệ, trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 7.900 cổ phần; chiếm 0,477% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu cho UBND Thành phố Đà Nẵng: 497.250 cổ phần, chiếm 0,477% vốn điều lệ.

2. Ông Nguyễn Chí Dũng

Sinh ngày: 10/6/1964 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CMND: 200534826 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 26/7/2008.

Nơi sinh: Q. Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Quê quán: Đức Phổ, Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 32 Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: 32 Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật, Kỹ sư kinh tế vận tải biển

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc kiêm Thành viên Hội đồng quản trị

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
1983 - 12/1992	Công anh tỉnh QNĐN; Điều tra viên phòng An ninh Điều tra
01/1993 - 5/1993	Chuyên viên Ban Tài chính quản trị tỉnh uỷ QNĐN
6/1993 - 01/2005	Công tác tại cảng vụ Hàng hải Đà Nẵng
02/2005- 01/2010	Công tác tại cảng vụ Hàng hải Quảng Ngãi
02/2010 – 7/2020	Công tác tại Cảng vụ Hàng Hải Đà Nẵng
16/12/2019 - nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
02/2020 – nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vật liệu xây dựng - Xây lắp và Kinh doanh nhà Đà Nẵng
04/2021 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Du lịch Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 188.800 cổ phần, trong đó: chiếm 11,391% vốn điều lệ, trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 188.800 cổ phần;
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

3. Bà Nguyễn Phi Nga

Sinh ngày: 24/7/1969 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CMND: 201018164 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 26/04/2011.

Nơi sinh: Hải Phòng, Việt Nam

Quê quán: Phổ Nhơn, Đức Phổ, Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 21 Trần Phú, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: 21 Trần Phú, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Ngoại Ngữ

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc kiêm Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH Tập đoàn Thành Đạt

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
1992 – 2007	Đại lý Hàng hải Đà Nẵng
2007 – 2009	Ngân hàng Dầu khí Toàn Cầu
2009 – 2010	Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH TNL
2010 – 6/2018	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Địa ốc SEA Thuận Phước
6/2018 - nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Địa ốc SEA Thuận Phước

Thời gian	Công việc
2010 – nay	Giám đốc Công ty TNHH Tập đoàn Thành Đạt
16/12/2019 – nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 97.300 cổ phần, trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 97.300 cổ phần; chiếm 5,87% vốn điều lệ, trong đó
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

4. Ông: Đặng Lê Kim Hòa

Sinh ngày: 05/3/1980 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 201439612 do Công an Tp Đà Nẵng cấp ngày 24/2/2011

Nơi sinh: Thành phố Đà Nẵng

Quê quán: Trung Phước, Quế Sơn, Quảng Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: K18, H25/22 Ông Ích Khiêm, quận Hải Châu, Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: K18, H25/22 Ông Ích Khiêm, quận Hải Châu, Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện.

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
8/2003 – 08/2007	Nhân viên - phòng Kế hoạch Kỹ thuật, Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
08/2007 – 12/2020	Trưởng phòng - phòng Kỹ thuật, Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
12/2020 – 03/2020	Trưởng phòng - phòng Kỹ thuật, Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng
03/2020- đến nay	Phó tổng Giám đốc - Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 8.000 cổ phần. Trong đó

- Sở hữu cá nhân: 8.000 cổ phần;
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

5. Bà Đoàn Thị Kim Thoa

Sinh ngày: 22/7/1986 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 201686974 do Công an Tp Đà Nẵng cấp ngày 19/6/2011

Nơi sinh: xã Sơn Tân, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

Quê quán: xã Sơn Tân, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 12, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: Tổ 12, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - chuyên ngành kế toán..
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng phòng – Kế toán trưởng
Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
9/2009 – 12/2009	Nhân viên kế toán Công ty TNHH Dược phẩm Long Thịnh Đà Nẵng.
01/2010 - 5/2011	Nhân viên kế toán Công ty TNHH MTV Xây dựng và Phát triển hạ tầng Đà Nẵng.
6/2011-7/2017	Nhân viên Kế toán, Nhân viên Kế hoạch – Vật tư; Nhân viên Tổ chức Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.
7/2017-11/2017	Phó trưởng phòng Tổ chức hành chính Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.
11/2017-12/2017	Phó trưởng phòng Kế toán – Tài chính Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.
12/2017 – 18/2018	Phụ trách Kế toán Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.
12/2018 – 16/12/2019	Kế toán trưởng Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.
16/12/2019 – nay	Kế toán trưởng Công ty CP Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 4.000 cổ phần chiếm 0,483% vốn điều lệ. Trong đó:
- Sở hữu cá nhân: 4.000 cổ phần;
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: Không

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên

- Tình hình nhân sự (tính đến ngày 31/12/2022)

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)
A	**Theo trình độ**	**134**	**100%**
1	Đại học và sau đại học	52	39%
2	Cao đẳng, trung cấp	70	52%
3	Công nhân kỹ thuật	12	9%
B	**Phân loại theo giới tính**	**134**	**100%**
1	Nam	123	92%
2	Nữ	11	8%

- Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2022: 17.575.000 đồng/người/tháng.

- Chính sách nhân sự

+ Mặc dù, công tác quản lý lao động của Công ty đã đi vào nề nếp, nhưng kỹ cương kỹ luật lao động trong Công ty có lúc còn chưa nghiêm..

+ Công ty tiếp tục sắp xếp lại lao động và hoàn thiện bộ máy quản lý, cơ cấu tổ chức nhằm giảm tối đa các bất cập, chồng chéo trong xử lý công việc, tạo môi trường làm việc gắn kết, phát huy năng suất và hiệu quả làm việc của người lao động vì mục tiêu phát triển Công ty ngày càng vững mạnh.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2022, Công ty có thực hiện đầu tư mua sắm 05 ôtô cẩu-tải chuyên dùng phục vụ hoạt động Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng tổng giá trị: 8.596,69 tr. đồng (Chưa bao gồm thếu GTGT). Trong đó, có 02 ôtô cẩu-tải đã đưa vào hoạt động tháng 5/2022 tổng giá trị ghi nhận tài sản: 3.794,33 tr. đồng, 3 ôtô cẩu-tải đang hoàn thiện thủ tục nộp thuế trước bạ, giấy đăng ký xe… dự kiến đưa vào hoạt động đầu năm 2023.

b. Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

ĐVT: Tr. đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	53.171	73.187	38%
Doanh thu thuần	73.633	87.659	19%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.763	3.676	33%
Lợi nhuận khác		-40	
Lợi nhuận trước thuế	2.763	3.636	32%
Lợi nhuận sau thuế	2.064	2.393	16%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	9%	9%	

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,35	1,16
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,96	0,88
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	65%	73%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	183%	276%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	6,63	4,86
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,54	1,39
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3%	3%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	11%	12%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	4%	4%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động SXKD/Doanh thu thuần	%	4%	5%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 1.657.500 cổ phần. Trong đó, cổ đông nhà nước 497.250 cổ phần (Chiếm 30%), số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật: 1.116.300 cổ phần phổ thông và 541.200 cổ phần người lao động được mua ưu đãi theo số năm cam kết làm việc cho Công ty bị hạn chế chuyển nhượng trong thời gian cam kết cụ thể như sau:

STT	Thời gian hạn chế	Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng	Ghi chú
1	10 năm (từ ngày 16/12/2019 đến hết ngày 15/12/2029). Số cổ phần này được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và tự do chuyển nhượng sau khi kết thúc thời gian cam kết.	450.000	Cổ đông được mua ưu đãi theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg và điểm 3, Điều 9 Điều lệ Công ty.
2	09 năm 6 tháng (từ ngày 15/6/2020 đến hết ngày 15/12/2029). Số cổ phần này được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và tự do chuyển nhượng sau khi kết thúc thời gian cam kết.	24.000	Cổ đông được mua do một số cổ đông chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đã cam kết hoặc do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng (như chết, mất khả năng lao động) và được phân phối theo các Quyết định số: 92/QĐ-HĐQT ngày 08/6/2020 và Quyết định số: 104/ĐQ-HĐQT ngày 02/12/2020 của HĐQT Công ty v/v bán cổ phần cho người lao động mới .

STT	Thời gian hạn chế	Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng	Ghi chú
3	9 năm (từ ngày 15/12/2020 đến hết ngày 15/12/2029). Số cổ phần này được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và tự do chuyển nhượng sau khi kết thúc thời gian cam kết.	16.000	Cổ đông được mua do một số cổ đông chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đã cam kết hoặc do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng (như chết, mất khả năng lao động) và được phân phối theo các Quyết định số: 92/QĐ-HĐQT ngày 08/6/2020 và Quyết định số: 104/QĐ-HĐQT ngày 02/12/2020 của HĐQT Công ty v/v bán cổ phần cho người lao động mới .
4	**6** năm (từ ngày 16/12/2019 đến hết ngày 15/12/2025). Số cổ phần này được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và tự do chuyển nhượng sau khi kết thúc thời gian cam kết.	14.400	Cổ đông được mua ưu đãi theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg và điểm 3, Điều 9 Điều lệ Công ty.
5	5 năm (từ ngày 16/12/2019 đến hết ngày 15/12/2024). Số cổ phần này được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và tự do chuyển nhượng sau khi kết thúc thời gian cam kết.	27.000	Cổ đông được mua ưu đãi theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg và điểm 3, Điều 9 Điều lệ Công ty.
6	04 năm 6 tháng (từ ngày 15/6/2020 đến hết ngày 15/12/2024). Số cổ phần này được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và tự do chuyển nhượng sau khi kết thúc thời gian cam kết.	8.000	Cổ đông được mua do một số cổ đông chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đã cam kết hoặc do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng (như chết, mất khả năng lao động) và được phân phối theo các Quyết định số: 92/QĐ-HĐQT ngày 08/6/2020 và Quyết định số: 104/QĐ-HĐQT ngày 02/12/2020 của HĐQT Công ty v/v bán cổ phần cho người lao động mới .
7	3 năm (từ ngày 16/12/2019 đến hết ngày 15/12/2022). Số cổ phần này được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và tự do chuyển nhượng sau khi kết thúc thời gian cam kết.	1.800	Cổ đông được mua ưu đãi theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg và điểm 3, Điều 9 Điều lệ Công ty.

STT	Thời gian hạn chế	Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng	Ghi chú
Tổng cộng		**541.200**	

b. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2022:

STT	Cơ cấu cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	**Cổ đông trong nước, nước ngoài**	**1.657.500**	**16.575.000.000**	**100,00**
1	**Cổ đông trong nước**	**1.657.500**	**16.575.000.000**	**100,00**
1.1	Nhà nước	497.250	4.972.500.000	30
1.2	Tổ chức			
1.3	Cá nhân	1.160.250	11.602.500.000	70
2	**Cổ đông nước ngoài**	**0**	**0**	**0**
2.1	Cá nhân	0	0	0
2.2	Tổ chức	0	0	0
	Tổng cộng	**1.657.500**	**16.575.000.000**	**100,00**

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e. Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chiếu sáng, quản lý vận hành lưới điện chiếu sáng công cộng. Do đó Công ty rất chú trọng đến an toàn lao động và phòng chống cháy nổ nhất là trong giai đoạn nắng nóng thời tiết khắc nghiệt. Tiết kiệm điện năng tiêu thụ, Công ty thường xuyên kiểm tra hệ thống lưới điện do mình quản lý để kịp thời sửa chữa đảm bảo ánh sáng phục vụ nhân dân, giao thông đi lại và những hoạt động mang tính chính trị của thành phố.

6.2. Chính sách liên quan đến người lao động:

- Công ty đã thực hiện tốt các chế độ chính sách về pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; Đảm bảo thu nhập cho người lao động năm sau cao hơn năm trước. Ngoài ra, Công ty còn mua bảo hiểm tai nạn 24/24 cho con người cho toàn thể CBCNV. Phối hợp tổ chức Công đoàn thăm hỏi (đau ốm, đám tang) CBCNV và người thân CBCNV Công ty.

- Phối hợp với Công an PCCC thực tập phương án chữa cháy tại các cơ sở. Hướng dẫn CBCNV chấp hành quy định về bảo đảm an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.

Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, đồng phục cho CBCNV, đảm bảo điều kiện an toàn PCCC tại trụ sở văn phòng và các cơ sở sản xuất nước của Công ty trong năm 2022.

- Quan tâm chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho người lao động và tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho CBCNV.

- Cùng với mục tiêu phát triển doanh nghiệp, Công ty tiếp tục làm tốt công tác xã hội, tham gia đầy đủ các phong trào do cấp trên phát động.

6.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Trong năm 2022, Công ty đã thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng thông qua các hỗ trợ, đóng góp cho Quỹ Vì người nghèo, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, …

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022		Tỷ lệ %
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Doanh thu	Tr. đồng	76.122	87.659	115%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	2.668	3.635	136%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	2.134	2.393	112%

Năm 2022, tình hình kinh tế xã hội vẫn còn gặp nhiều khó khăn do hậu quả của đại dịch Covid 19. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn chủ yếu tập trung vào mảng chính là Quản lý vận hành và Duy trì bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Trong bối cảnh đó, Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực điều hành, linh hoạt ứng phó và vượt qua các khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch SXKD năm 2022. Sau đây là những thuận lợi, khó khăn và điểm nổi bật trong hoạt động SXKD năm 2022 của Công ty.

- Thuận lợi

+ Tiếp tục thực hiện gói thầu Quản lý vận hành và Duy trì bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2021-2023, bảo đảm công việc của Công ty được ổn định.

+ Tiếp tục tham gia đấu thầu thi công công trình điện, hoạt động thương mại buôn bán sản phẩm điện,…giúp Công ty đa dạng thêm ngành nghề hoạt động, góp phần phát triển Công ty theo quy mô lớn hơn.

+ Tạo dựng được thương hiệu đèn Led của Công ty. Cung cấp sản phẩm đến các đơn vị trong và ngoài thành phố.

+ Đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn, tâm huyết với Công ty. Cán bộ công nhân viên có kinh nghiệm, có sự đoàn kết, đồng thuận trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Việc tổ chức, phân công lại chức năng, nhiệm vụ của các phòng, Đội chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với tình hình thực tế công việc, bước đầu đã có những chuyển biến tích cực, chủ động hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Khó khăn

+ Việc tìm kiếm công việc khó khăn hơn do quy mô lĩnh vực co hẹp, nguồn xây dựng đầu tư mới chưa nhiều, sự cạnh tranh giữa các đơn vị ngày càng tăng cao.

+ Là doanh nghiệp vừa (doanh thu >50 tỷ/năm) nên bị hạn chế không được tham gia đấu thầu các gói thầu chiếu sáng có quy mô dưới 5 tỷ đồng, đây là bất lợi không nhỏ của Công ty trong việc tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Với tất cả những khó khăn trên, Ban điều hành Công ty sẽ cố gắng khắc phục, tìm giải pháp để vượt qua những vướng mắc, tiến đến xây dựng một Công ty toàn diện, đáp ứng được các yêu cầu của các lĩnh vực hoạt động.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

ĐVT: Tr. đồng

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tỷ lệ năm 2021	Tỷ lệ năm 2022
Tài sản ngắn hạn	46.494	59.653	87%	82%
Tài sản dài hạn	6.677	13.534	13%	18%
Tổng tài sản	**53.171**	**73.187**	**100%**	**100%**

Tài sản dài hạn chủ yếu là tài sản cố định hữu hình và chi phí xây dựng cơ bản dở dang (Mua sắm TSCĐ hữu hình).

b. Tình hình nợ phải trả

ĐVT: Tr. Đồng

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tỷ lệ năm 2021	Tỷ lệ năm 2022
Nợ ngăn hạn	34.405	51.336	100%	96%
Nợ dài hạn		2.391	0%	4%
Tổng nợ phải trả	**34.405**	**53.727**	**100%**	**100%**

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất chủ yếu trong năm 2023 như sau:

ĐVT: Tr. Đồng

STT	Tên chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ tăng trưởng
1	Doanh thu	87.659	89.415	2%
2	Lợi nhuận sau thuế	2.393	2.441	2%
3	Mức chia cổ tức		≥ 7,5%	

- Công ty thường xuyên bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được phê duyệt, triển khai đồng bộ các biện pháp tăng doanh thu, kiểm soát chi phí, tăng cường công tác tiết kiệm, chú trọng chất lượng dịch vụ, bảo đảm đạt chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận kế hoạch.

- Tập trung đầu tư đẩy mạnh công tác nghiên cứu, khảo sát, đánh giá nhu cầu thị trường để có những sản phẩm, dịch vụ mới đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của của lĩnh vực chiếu sáng đô thị.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ để tăng tính cạnh tranh nhằm gia tăng giá trị cho khách hàng và tăng doanh thu cho Công ty;

- Phát triển hợp tác chiến lược với các đối tác đã ký kết, kết hợp kinh doanh với các đối tác thông qua việc hợp tác liên danh, liên kết để nâng cao chất lượng phục vụ, đa dạng sản phẩm cũng như cập nhật những kỹ thuật mới, mở rộng ngành nghề kinh doanh và đầu tư xây dựng xưởng sản xuất.

- Chú trọng đến công tác đào tạo tại chỗ và đào tạo nâng cao cho nhân viên và đội ngũ quản lý, chú trọng đến công tác đào tạo chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu dịch vụ được tốt nhất.

- Công tác thi đua, khen thưởng phải được triển khai đồng bộ, kịp thời, có hiệu quả. Tạo động lực cho cán bộ, công nhân viên Công ty phát huy hết khả năng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tiết kiệm chi phí, bảo đảm doanh thu đúng, đủ, minh bạch rõ ràng, nâng cao hiệu quả công tác Tài chính – Kế toán trong Công ty.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội quy, quy chế, quy trình nghiệp vụ, ý thức làm việc của các bộ phận, phòng, đội khi thực hiện công việc được giao.

- Tiếp tục bảo đảm cơ chế trả lương, thưởng phù hợp với năng lực, sự cống hiến của người lao động với sự phát triển của Công ty. Hoàn thiện cơ chế khen thưởng, đặc biệt là khen thưởng đột xuất đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đem lại hiệu quả và nâng cao uy tín, thương hiệu của Công ty

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Nhân sự

* Hội đồng quản trị: Gồm 06 thành viên:

- Ông Nguyễn Đình Chiến: Chủ tịch HĐQT;

- Ông Nguyễn Thành Nam: Phó Chủ tịch HĐQT;

- Ông Nguyễn Chí Dũng:Thành viên HĐQT;

- Ông Nguyễn Đình Hùng: Thành viên HĐQT;

- Bà Nguyễn Phi Nga: Thành viên HĐQT;

- Bà Nguyễn Ngọc Bích: Thành viên HĐQT;

* Ban Kiểm soát: Gồm 03 thành viên:

- Ông Hồ Quang Dũng: Trưởng Ban Kiểm soát;

- Ông Nguyễn Hữu Quang: Thành viên Ban Kiểm soát;

- Ông Nguyễn Hồng Hạnh: Thành viên Ban Kiểm soát.

* Ban Lãnh đạo điều hành: Gồm 04 người:

- Ông Nguyễn Đình Hùng: Tổng giám đốc

- Ông Nguyễn Chí Dũng, bà Nguyễn Phi Nga, ông Đặng Lê Kim Hoà: Phó Tổng giám đốc.

2. Về hoạt động của Hội dồng quản trị

- HĐQT thực hiện các quyền và trách nhiệm được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp lý có liên quan và Điều lệ Công ty.

- HĐQT chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các công việc theo chức năng - nhiệm vụ đúng quy định và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị; Giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành; Chỉ đạo sát sao và giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban điều hành nhằm mang lại thuận tiện nhất cho khách hàng và hiệu quả kinh tế nhất cho Công ty; Giám sát chặt chẽ công tác quản lý, điều hành cũng như việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

HĐQT đã thực hiện tốt hoạt động giám sát công tác điều hành của Tổng giám đốc Công ty. Nhằm đảm bảo lợi ích của Nhà nước, cổ đông và người lao động, Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc Công ty, phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty giám sát các vấn đề:

+ Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đặt ra.

+ Công tác quản lý tài chính trong năm qua luôn được HĐQT chú trọng. Công tác kiểm toán, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động kinh doanh, trong xây dựng cơ bản thường xuyên được tăng cường, công khai minh bạch tài chính đảm bảo theo quy định của pháp luật.

+ Công ty đã thực hiện tốt công tác công bố thông tin và quan hệ cổ đông theo quy định pháp luật.

Trong năm hoạt động vừa qua, tuy gặp nhiều khó khăn, nhưng dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành, sự đoàn kết quyết tâm vượt khó của toàn thể cán bộ nhân viên. Công ty vẫn đạt được kết quả khả quan trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể như sau:

ĐVT: Tr.Đồng.

STT	Tên chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022
1	Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong năm:	76.122	87.659
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	2.668	3.635
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.134	2.393

Đánh giá:

Năm 2022, kết quả hoạt động SXKD của Công ty có sự tăng trưởng tích cực. Doanh thu năm 2022 của Công ty là 87.661.591.503 đồng, đạt 115% kế hoạch đề ra của năm 2022.

Trong đó:

+ Doanh thu hoạt động QLVH ĐCS : 38.052.190.889 đồng.
+ Doanh thu hoạt động Duy trì ĐCS : 37.213.562.344 đồng.
+ Doanh thu hoạt động bán hàng hoá : 5.859.267.000 đồng.
+ Doanh thu hoạt động khác : 6.533.986.870 đồng.
+ Doanh thu hoạt động tài chính : 2.584.400 đồng.

Lợi nhuận sau thuế là 2.393.107.1000 đồng, đạt 112% kế hoạch năm.

Như vậy, trong năm 2022 hoạt động SXKD đạt kết quả khả quan, Doanh thu và lợi nhuân sau thuế tăng trưởng cao hơn kế hoạch đề ra. Đây cũng được xem là điểm tích cực trong kết quả hoạt động của Công ty, để Công ty cố gắng hơn nữa, tập trung phát triển các nguồn lực của mình để tiếp tục có kết quả tốt hơn nữa trong tương lai, đáp ứng được kỳ vọng của các cổ đông và Hội đồng quản trị.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Công ty đang gặp vướng mắc trong việc thực hiện nghĩa vụ với nhà nước sau khi cổ phần hóa như sau:

Công ty cổ phần hóa theo Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 31/05/2019 của UBND thành phố Đà Nẵng, theo quyết định số 4458/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 về việc phê duyệt phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa của UBND thành phố Đà Nẵng đã phê duyệt phương án sử dụng đất chuyển 3 lô đất (2.000 m2 tại địa chỉ tổ 155 Khánh Sơn, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; 1.894 m2 tại địa chỉ tổ 35 phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng và 1.631,8 m2 tại địa chỉ tổ 10 phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng) có nguồn gốc Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng sang thành đất thương mại dịch vụ với hình thức thuê đất trả tiền hàng năm. Ngoài ra theo hợp đồng thuê đất số 224/HĐ-CQ ngày 03/05/2017 giữa Công ty Quản lý nhà Đà Nẵng với Công ty (trước đây là Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng), Công văn số 2122/UBND-STC ngày 19/4/2022 của UBND thành phố đồng ý cho Công ty gia hạn thuê lô đất tại địa chỉ 19 Lê Hồng Phong phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đến hết tháng 5 năm 2023. Công ty đã tiến hành các thủ tục trình Sở Tài nguyên và Môi trường để được Nhà nước cho thuê đất, ký hợp đồng thuê đất theo tinh thần chỉ đạo của UBND thành phố Đà Nẵng, tuy nhiên đến thời điểm lập báo cáo tài chính năm 2022 Công ty vẫn chưa hoàn tất việc ký hợp đồng thuê đất, chưa nhận được quyết định cho thuê đất và thông báo tiền thuê đất từ tháng 12 năm 2019 đến nay. Do đó, Công ty chưa có cơ sở để tính tiền thuê đất các cơ sở trên. Trong thời gian đến, Công ty tiếp tục liên hệ với các cơ quan chuyên ngành, hoàn thiện thủ tục, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước theo quy định.

3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong bối cảnh tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, HĐQT Công ty cần đẩy mạnh công tác quản lý, tổ chức triển khai các kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế để

nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, góp phần trong công tác phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Mở rộng quy mô hoạt động, sản xuất kinh doanh của Công ty; tích cực tìm kiếm các cơ hội kinh doanh, mở rộng quy mô hoạt động sản xuất để tạo công ăn việc làm, tăng thêm thu nhập, nâng cao đời sống người lao động.

- Về quản lý sản xuất kinh doanh

Các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất chủ yếu trong năm 2023 như sau:

ĐVT: Tr. Đồng

STT	Tên chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ tăng trưởng
1	Doanh thu	87.659	89.415	2%
2	Lợi nhuận sau thuế	2.393	2.441	2%
3	Mức chia cổ tức		≥ 7,5%	

+ Tích cực triển khai thực hiện các dự án trọng điểm. Đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Kết hợp kinh doanh với các đối tác thông qua việc hợp tác liên danh, liên kết để nâng cao chất lượng phục vụ, đa dạng sản phẩm cũng như cập nhật những kỹ thuật mới, mở rộng ngành nghề kinh doanh và đầu tư xây dựng xưởng sản xuất.

- Về công tác quản trị tài chính

Công tác quản lý tài chính thường xuyên được HĐQT chú trọng. Công tác kiểm toán, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động kinh doanh, tiết kiệm, công khai minh bạch tài chính bảo đảm theo quy định của pháp luật.

- Về công tác quản trị nhân sự

+ Tập trung xây dựng, sắp xếp bộ máy nhân sự theo hướng chuyên môn hóa, chuẩn bị nguồn nhân lực quản lý phục vụ cho quy mô ngày càng phát triển lớn mạnh, nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí.

+ Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội quy, quy chế, quy trình nghiệp vụ, ý thức làm việc của các bộ phận, phòng, Đội khi thực hiện công việc được giao.

+ Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nhằm nâng cao các kỹ năng mềm và trình độ giúp người lao động tiếp thu kiến thức mới từ đó nâng cao năng suất lao động.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

1.1. Danh sách Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Đình Chiến	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Nguyễn Thành Nam	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
3	Nguyễn Đình Hùng	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
4	Nguyễn Chí Dũng	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc
5	Nguyễn Phi Nga	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc
6	Nguyễn Ngọc Bích	Thành viên Hội đồng quản trị

1.2. Lý lịch thành viên Hội đồng quản trị

1. Ông NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN

Sinh ngày: 01/5/1967 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 201416861 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 08/06/2016

Nơi sinh: Nam Định, Việt Nam

Quê quán: An Duyên, Vụ Bản, Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 06 Nguyễn Du, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: 06 Nguyễn Du, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Kinh doanh nhà Thành Đạt
- Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH Tập đoàn Thành Đạt
- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Route Inn Huế

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
1984 – 1987	Nhà máy Cơ khí Ô tô Nam Định
1987 – 1990	Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Miền Núi
1990 – 2002	Công ty TNHH Nam Long
2006 – 2007	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinashin Miền Trung
2007 – 2010	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinashin Thành Đạt
2015 – nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Kinh doanh nhà Thành Đạt.
2017 – nay	Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH Tập đoàn Thành Đạt
12/2017 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Route Inn Huế

Thời gian	Công việc
16/12/2019 – nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần cá nhân nắm giữ: 8.000 cổ phần – tỷ lệ: 0,483% vốn điều lệ

Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần

2. Ông NGUYỄN THÀNH NAM

Sinh ngày 07/10/1962 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 200059287 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 07/7/2011

Nơi sinh: BV Thanh Hoá

Quê quán: Khối phần Lăng, phường An Khê, quận Thanh Khê, Đà Nẵng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 21 Lê Duẩn, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: 150-156 Nguyễn Văn Linh, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản lý kinh tế

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng hợp Hải Vân

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
1981 – 1985	Học tại Tiệp Khắc (Cộng hoà Cezch)
1986 – 1987	Công ty Mỹ thuật nhiếp ảnh QNĐN – Sở VHTT QNĐN
1988 – 1992	VPĐD – Ban Việt kiều QNĐN
1993 đến nay	Giám đốc Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Tổng hợp Hải Vân
16/12/2019 – nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 332.750 cổ phần, trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 332.750 cổ phần; chiếm 20,075% vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

3. Ông NGUYỄN ĐÌNH HÙNG

Xem ở phần lý lịch của Ban Tổng Giám đốc

4. Ông NGUYỄN CHÍ DŨNG

Xem ở phần lý lịch của Ban Tổng Giám đốc

5. Bà NGUYỄN PHI NGA

Xem ở phần lý lịch của Ban Tổng Giám đốc

6. Bà NGUYỄN NGỌC BÍCH

Sinh ngày: 24/6/1973 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CMND: 201211099 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 14/6/2018.

Nơi sinh: Hải Phòng, Việt Nam.

Quê quán: Phổ Nhơn, Đức Phổ, Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 32 Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: 32 Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Tổng Giám đốc Công ty TNHH D&M Hội An

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
1992-1994	Sinh viên-Đại học Kinh tế Đà Nẵng, Đại học Ngoại ngữ Đà Nẵng
1995-1996	Nhân viên-Petrolimex Khu vực V
1997-1999	Nhân viên-Công ty Bat British America Tobacco
2000-2006	Sinh viên-University of Houston Clear Lake
2007-2008	Quản lý-Phòng phân tích Công ty Chứng khoán Dầu khí Việt Nam
2009 - 2011	Giám đốc-Khách sạn Đà Nẵng Riverside
2011 – 4/2019	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Du lịch Xuân Thiều.
6/2020 – 11/2021	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Du lịch Đà Nẵng
6/2016 – nay	Tổng Giám đốc Công ty TNHH D&M Hội An
10/2020 - nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 8.000 cổ phần chiếm 0,483% vốn điều lệ

1.3. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Nghị quyết		Nội dung thông qua
	Số	Ngày	
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2022	1.1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021; phương hướng năm 2022. 1.2. Báo cáo của Ban lãnh đạo điều hành Công ty về kết quả SXKD năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 và Báo cáo chi trả thù lao, tiền lương HĐQT, BKS, BTGĐ năm 2021; đề xuất thù lao, tiền lương HĐQT, BKS, BTGĐ năm 2022; 1.3. Báo cáo đánh giá của BKS về việc giám sát, đánh giá kết quả SXKD và Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán năm 2021; Báo cáo lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty năm 2022. 1.4. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021; 1.5. Tờ trình về việc trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2021; kế hoạch năm 2022; 1.6. Tờ trình về việc báo cáo quỹ lương, thưởng và thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022; 1.7. Tờ trình về việc thông qua danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022; 1.8. Tờ trình về việc thông qua phương án huy động vốn để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh; 1.9. Sửa đổi Điều lệ Công ty

1.4. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Nguyễn Đình Chiến	15/16	93,75%
2	Ông Nguyễn Thành Nam	16/16	100%
3	Bà Nguyễn Phi Nga	14/16	87,50%
4	Ông Nguyễn Đình Hùng	16/16	100%
5	Ông Nguyễn Chí Dũng	16/16	100%
6	Bà Nguyễn Ngọc Bích	16/16	100%

1.5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	02/NQ-HĐQT	12/01/2022	V/v phê duyệt dự án Mua sắm ô tô tải - cẩu chuyên dùng phục vụ hoạt động của Công ty CP Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng	100%
2	03/NQ-HĐQT	09/02/2022	V/v phê duyệt và ban hành Quy định về trách nhiệm, nguyên tắc phối hợp và hồ sơ nghiệm thu công tác quản lý vận hành và duy trì hệ thống ĐCSCC	100%
3	04/NQ-HĐQT	09/02/2022	V/v phê duyệt và ban hành Quy trình bảo đảm điều kiện an toàn thi công tại Công ty	100%
4	05/NQ-HĐQT	01/03/2022	V/v Phê duyệt chủ trương mở showroom trưng bày và giới thiệu các sản phẩm liên quan đến lĩnh vực chiếu sáng đô thị của Công ty	100%
5	11/NQ-HĐQT	05/04/2022	v/v chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2022 Công ty	100%
6	12/QĐ-HĐQT	05/4/2022	V/v thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ	100%
7	13/QĐ-HĐQT	08/04/2022	V/v đề nghị cấp tín dụng tại MSB	100%
8	14/QĐ-HĐQT	12/04/2022	V/v thay đổi tài sản bảo đảm tín dụng tại Vietinbank	100%
9	15/QĐ-HĐQT	21/04/2022	V/v thay đổi tài sản bảo đảm tín dụng tại Vietinbank	100%
10	23/QĐ-HĐQT	22/06/2022	V/v vay vốn, bảo lãnh và bảo đảm cấp tín dụng tại Vietinssbank	100%
11	28/QĐ-HĐQT	22/07/2022	V/v bổ nhiệm Đội phó Đội nghiệp vụ thuộc Công ty	100%
12	30/NQ-HĐQT	29/07/2022	V/v thanh lý vật tư tồn kho lâu năm không sử dụng	100%
13	31/QĐ-HĐQT	16/08/2022	V/v bổ nhiệm Đội phó Đội nghiệp vụ thuộc Công ty	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
14	33/NQ-HĐQT	22/08/2022	V/v chủ trương chỉnh trang, nâng cấp, cải tạo cảnh quan Công ty tại 19 Lê Hồng Phong	100%
15	36/NQ-HĐQT	09/09/2022	V/v phê duyệt chủ trương ký HĐ thi công hạng mục điện và chiếu sáng	100%
16	38/NQ-HĐQT	12/09/2022	Phê duyệt tổng dự toán chỉnh trang, nâng cấp, cải tạo cảnh quan Công ty tại 19 Lê Hồng Phong	100%
17	40/NQ-HĐQT	30/09/2022	Phê duyệt ký HĐ thi công xây dựng công trình nâng cấp, sửa chữa ĐCS huyện Tây Giang	100%
18	41/QĐ-HĐQT	28/10/2022	V/v uỷ quyền cho công ty Ecotek thực hiện công việc liên quan đến Hợp đồng số 20/2022/HĐKT ngày 25/10/2022	100%
19	50/NQ-HĐQT	31/12/2022	V/v thanh lý tài sản Công ty	100%
20	51/NQ-HĐQT	31/12/2022	V/v phê duyệt dự toán sơn toàn bộ mặt tiền và thay mái tôn tầng 2 khu nhà cũ tại 19 LHP	100%

2. Ban Kiểm soát

2.1. Danh sách Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hồ Quang Dũng	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Nguyễn Hữu Quang	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Nguyễn Hồng Hạnh	Thành viên Ban Kiểm soát

2.2. Sơ yếu lý lịch Ban kiểm soát:

1. Ông HỒ QUANG DŨNG - Trưởng Ban kiểm soát:

Sinh ngày: 15/08/1971 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 201155613 do Công an Đà Nẵng cấp ngày 13/6/2020

Nơi sinh: Tam Kỳ, Quảng Nam

Quê quán: Tam Kỳ, Quảng Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 19/107 Quang Trung, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: 19/107 Quang Trung, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ QTKD - Quản trị tài chính

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tài chính Thành Đạt

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
1999-2005	Trưởng phòng DMS Công Ty TNHH Colgate Palmolive Việt Nam
2005 – 2008	Tổng giám đốc - Cty TNHH Indochina Riverside Đà Nẵng
2009 – 2012	Tổng giám đốc - Cty TNHH Lemeridian Đà Nẵng
2012 – 2016	Giám đốc Điều hành - Cty CP SIC Đà Nẵng
2016 – 2019	Giám đốc Đầu tư Miền Trung - Tập đoàn Đất Xanh
10/2019 – nay	Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tài chính Thành Đạt
12/2019 – nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP VLXD – Xây lắp và Kinh doanh nhà Đà Nẵng
16/12/2019 – nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần.

2. Ông NGUYỄN HỮU QUANG - Thành viên Ban kiểm soát.

Sinh ngày: 01/01/1968 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 200916050 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 31/12/2016

Nơi sinh: Đà Nẵng

Quê quán: Đà Nẵng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: K201/15 đường Phan Châu Trinh, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: K201/15 đường Phan Châu Trinh, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - chuyên ngành kế toán.

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Chánh văn phòng kiêm phụ trách kế toán Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
11/1989- 12/1994	Kế toán Công ty Quốc doanh ô tô vận tải khách QNĐN
01/1995- 08/1999	Phó phòng Kế toán Nhà máy xi măng Hòa Khương

Thời gian	Công việc
09/1999- 03/2002	Kế toán HĐ giải thể CT Xi măng Đà Nẵng
04/2002- 04/2011	Chuyên viên phòng kế hoạch tổng hợp Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng
05/2011- 05/2012	Kế toán Sở Xây dựng
06/2012- 03/2014	Chuyên viên Văn phòng Sở Xây dựng
04/2014- 10/2016	Phó Chánh văn phòng Sở Xây dựng
11/2016 - nay	Phó Chánh văn phòng Sở kiêm phụ trách kế toán Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng
16/12/2019 – nay	Kiểm soát viên Công ty CP Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần.

3. Ông NGUYỄN HỒNG HẠNH - Thành viên Ban kiểm soát

Sinh ngày: 24/6/1972 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 201 158 270 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 14/6/2008.

Nơi sinh: Đà Nẵng

Quê quán: Xã Ấn Đức, Hoài Ân, Bình Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: K33/23 Núi Thành, P. Hòa Thuận Đông, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: K33/23 Núi Thành, P. Hòa Thuận Đông, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Nhân viên phòng Hành chính Nhân sự kiêm thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

Thời gian	Công việc
6/1996 – 02/1997	Nhân viên kế toán đơn vị Chi nhánh Xây dựng Gia Lai đóng tại thôn Trà Bá – TP. Pleiku thuộc Công ty Xây dựng số 7 – Bộ Xây dựng;
3/1997 – 02/1999	Nhân viên phòng Tài chính kế toán Công ty Dịch vụ Vận tải II thuộc Bộ giao thông Vận tải (Nay là Công ty CP Vận tải Đa phương thức VIETRANSTIMEX);

Thời gian	Công việc
3/1999 – 4/2000	Kế toán trưởng tại Chi nhánh Công ty dịch vụ vận tải II tại Hải Phòng thuộc Công ty Dịch vụ Vận tải II (Nay là Công ty CP Vận tải Đa phương thức VIETRANSTIMEX);
5/2000 – 5/2004	Nhân viên phòng Tài chính kế toán Công ty Dịch vụ Vận tải II (Nay là Công ty CP Vận tải Đa phương thức VIETRANSTIMEX);
6/2004 – 3/2013	Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng kế toán tổng hợp Công ty vận tải đa phương thức 9 thuộc Công ty CP Vận tải Đa phương thức VIETRANSTIMEX
4/2013 – 3/2019	Kế toán Công ty CP Vận tải Đa phương thức VIETRANSTIMEX
4/2019 – 5/2020	Kế toán trưởng Công ty CP Du lịch Đà Nẵng và Kế toán trưởng Công ty CP Xây lắp Công nghiệp TĐ Việt Nhật
6/2020 - Nay	Nhân viên phòng Hành chính nhân sự kiêm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng

Số cổ phần nắm giữ: 4.000 cổ phần chiếm 0,24% vốn điều lệ trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 4.000 cổ phần;
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có
- Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Việc quản trị Công ty luôn được đảm bảo theo đúng Pháp luật, Điều lệ, quy chế quản trị, các quy chế nội bộ và các tiêu chí nhằm đảm bảo được hoạt động của Công ty một cách suôn sẻ nhất; theo đuổi các mục tiêu vì lợi ích của công ty và của các cổ đông, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho việc giám sát hoạt động của công ty một cách hiệu quả, từ đó khuyến khích công ty sử dụng các nguồn lực một cách tốt nhất.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Có báo cáo kiểm toán số 87/2023/BCKT-E.AFA ngày 20/03/2023 của Đơn vị kiểm toán – Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam thực hiện kiểm toán kèm theo.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2022gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam thực hiện kiểm toán kèm theo.

Địa chỉ công bố Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty trên trang thông tin điện tử Website của Công ty tại địa chỉ: danpulico.com

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 4 năm 2023

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0400228... CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG

NGUYỄN ĐÌNH HÙNG